

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: /2025/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Điện Biên, ngày tháng năm 2025

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh dân tộc nội trú, học sinh bán trú, học viên bán trú năm cuối cấp trung học phổ thông và cơ sở giáo dục để ôn thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh dân tộc nội trú, học sinh bán trú năm cuối cấp trung học phổ thông và cơ sở giáo dục để ôn thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh dân tộc nội trú, học sinh bán trú, học viên bán trú năm cuối cấp trung học phổ thông và cơ sở giáo dục để ôn thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh dân tộc nội trú, học sinh bán trú, học viên bán trú năm cuối cấp trung học phổ thông và cơ sở giáo dục để ôn thi tốt nghiệp trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Học sinh dân tộc nội trú, học sinh bán trú, học viên bán trú đáp ứng

điều kiện theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 4 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách (sau đây gọi chung là học sinh).

b) Trường phổ thông dân tộc nội trú, cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức ăn, ở tập trung cho học sinh là đối tượng hưởng chính sách quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục).

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ cho học sinh

1. Chính sách đối với học sinh bán trú và học viên bán trú

a) Hỗ trợ tiền ăn: 936.000 đồng/tháng/học sinh.

b) Hỗ trợ tiền nhà ở (trong trường hợp cơ sở giáo dục không thể bố trí chỗ ở cho học sinh): 360.000 đồng/tháng/học sinh.

c) Hỗ trợ 15kg gạo/tháng/học sinh. Cơ sở giáo dục có học sinh bán trú, học viên bán trú tổ chức mua gạo và cấp phát cho học sinh bán trú, học viên bán trú. Giá mua gạo theo giá bình quân tại Báo cáo giá thị trường hàng tháng của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên.

2. Chính sách đối với học sinh dân tộc nội trú: Được hỗ trợ gạo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.

Điều 3. Chính sách hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục

1. Được hỗ trợ tiền điện, nước phục vụ học tập và sinh hoạt của học sinh với mức định mức như sau:

a) Cơ sở giáo dục phổ thông có tổ chức ăn, ở tập trung cho học sinh được hỗ trợ 15KW điện/tháng/học sinh và 3m³ nước/tháng/học sinh theo giá quy định tại địa phương.

b) Trường phổ thông dân tộc nội trú được hỗ trợ 25KW điện/tháng/học sinh và 4m³ nước/tháng/học sinh theo giá quy định tại địa phương.

2. Được hỗ trợ kinh phí phục vụ nấu ăn cho học sinh như sau: cứ 45 học sinh thì được hưởng 01 định mức hỗ trợ là 4.738.500 đồng/tháng, số dư từ 20 học sinh trở lên được tính 01 định mức. Trường hợp có số lượng dưới 45 học sinh thì được tính 01 định mức.

3. Được hỗ trợ kinh phí thực hiện quản lý học sinh như sau: Cứ 45 học sinh thì được hưởng 01 định mức hỗ trợ là 2.050.000 đồng/tháng; số dư từ 20 học sinh trở lên được tính 01 định mức.

Điều 4. Thời gian hỗ trợ và kinh phí thực hiện

1. Thời gian hỗ trợ: 01 tháng, kể từ ngày kết thúc thời gian năm học.
2. Nguồn kinh phí thực hiện các chính sách hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức, triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khoá XV, kỳ họp thứ Hai mươi mốt thông qua ngày tháng 7 năm 2025.

Noi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: GDĐT, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và QL XLPHC - Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh; LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Trung tâm TT-HN-NK tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Cổng TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương